

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP THÔNG TIN VỀ KINH TẾ BIỂN ĐẢO KHU VỰC DUYÊN HẢI NAM TRUNG BỘ TRÊN BÁO IN

Hồ Dũng

Khoa Báo chí - Truyền thông, Trường Đại học Khoa học – Đại học Huế

Email: hodung122.bc@gmail.com

TÓM TẮT

Phát triển kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ là vấn đề được Đảng và Nhà nước quan tâm, nhất là trong tình hình tranh chấp chủ quyền căng thẳng hiện nay ở Biển Đông. Đây là vùng có vị trí chiến lược an ninh - quốc phòng quan trọng, cũng như có tiềm năng rất lớn để phát triển kinh tế biển đảo. Để quá trình phát triển kinh tế biển đảo của vùng theo đúng định hướng của Đảng, Nhà nước thì không thể thiếu vai trò báo chí nói chung, báo in nói riêng trong việc thông tin, tuyên truyền các chính sách; phát hiện, cổ vũ, khuyến khích các mô hình sản xuất hiệu quả; phản ánh những sai trái, tiêu cực; đề xuất các giải pháp phát triển hợp lý. Vì vậy, trên cơ sở khảo sát, thống kê, chúng tôi làm rõ thực trạng cũng như đề xuất các giải pháp phát huy hơn nữa vai trò thông tin, tuyên truyền của báo in với kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ.

Từ khóa: báo in, kinh tế biển đảo, Duyên hải Nam Trung Bộ.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Với đường bờ biển dài gần 1.200km, gồm nhiều đảo và quần đảo, có trữ lượng lớn về hải sản, khoáng sản, dầu mỏ, có vị trí chiến lược về giao thông, quốc phòng... biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ có tiềm năng rất lớn để phát triển kinh tế. Đặc biệt, Duyên hải Nam Trung Bộ có 2 quần đảo Hoàng Sa (đã bị Trung Quốc chiếm đóng trái phép năm 1974) và Trường Sa đang bị một số nước, lãnh thổ tranh chấp, xâm lấn trái phép, nên việc phát triển kinh tế biển đảo ngoài giúp tận dụng, khai thác hiệu quả tiềm năng, thúc đẩy phát triển kinh tế của khu vực thì còn có vai trò quan trọng trong đảm bảo an ninh - quốc phòng.

“Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020”, “Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam 2011 - 2020”, “Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Nam Trung Bộ” của Đảng và Nhà nước luôn xác định vùng duyên hải ven biển đóng vai trò là động lực, ngòi nổ phát triển kinh tế biển. Trong đó, khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ với 8 tỉnh, thành phố: Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận có vai trò quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế biển đảo.

Báo in - một trong bốn loại hình báo chí của nước ta hiện nay có nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền, phản ánh về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội... của đất nước nói chung và kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ nói riêng. Vì vậy, việc nghiên cứu thực trạng thông

tin của báo in cũng như tìm ra giải pháp khắc phục những tồn tại, phát huy vai trò của báo in trong việc thông tin về kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ là cấp thiết.

2. TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN ĐẢO KHU VỰC DUYN HẢI NAM TRUNG BỘ

2.1. Khái niệm về kinh tế biển đảo

Kinh tế biển là một lĩnh vực kinh tế đa ngành. Xã hội càng hiện đại thì các ngành kinh tế biển càng đa dạng. Ở Việt Nam thời kỳ chưa có nhà nước phong kiến độc lập tự chủ (trước năm 938), kinh tế biển “*với hình thức săn bắt và hái lượm, người Việt cổ đã sử dụng một số loại tài nguyên biển trong cuộc sống của mình*”; “*lợi dụng thủy triều để trồng lúa hay giao thông thương mại*” [3]. Thời kỳ có nhà nước phong kiến độc lập tự chủ (938 - 1945): “*Phát triển kinh tế biển của Việt Nam được phát triển chủ yếu vẫn là khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên sẵn có vừa phục vụ cho cuộc sống, vừa để cúng tiến các bậc vua chúa, cống nạp và một phần cho thương mại*” [3]. Thời kỳ này chủ yếu là đánh bắt hải sản, làm nước mắm, nghề làm muối và nhất là việc giao thương đường biển được các triều phong kiến chú trọng nhất là thời các chúa Nguyễn. Từ năm 1945 đến trước đổi mới, ngoài các ngành nghề truyền thống lúc này ngư dân chú trọng đánh bắt hải sản tuy nhiên phương tiện lạc hậu nên chủ yếu đánh bắt gần bờ. Từ đổi mới cho đến nay “*kinh tế biển đã được xây dựng với đầy đủ các lĩnh vực, bao gồm: 1) nghề cá (đánh bắt, nuôi trồng và chế biến); 2) khai thác khoáng sản; 3) hàng hải (đóng tàu, chuyên chở, xây dựng cảng); 4) du lịch và giải trí biển; 5) dịch vụ biển (sản xuất các thiết bị, phương tiện làm việc trong biển); 6) an ninh - quốc phòng (quản lý vùng biển)*” [3].

Theo tác giả Phan Thị Yến Tuyết: “*Kinh tế biển là khái niệm bao gồm các hoạt động kinh tế diễn ra trên biển và các hoạt động liên quan trực tiếp đến khai thác biển. Chủ thể của những hoạt động kinh tế, khai thác tài nguyên trên biển, trên đất liền ven biển vùng biển - đảo là những cộng đồng ngư dân và cư dân ven biển*” [6].

Còn theo tác giả Hồ Tấn Sáng, kinh tế biển hiểu theo hai nghĩa rộng và hẹp. Theo nghĩa hẹp, kinh tế biển bao gồm “*Toàn bộ các hoạt động kinh tế diễn ra trên biển, chủ yếu gồm: 1. Kinh tế Hàng hải (vận tải biển và dịch vụ cảng biển); 2. Hải sản (đánh bắt và nuôi trồng hải sản); 3. Khai thác Dầu khí ngoài khơi; 4. Du lịch biển; 5. Làm muối; 6. Dịch vụ tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn; và 7. Kinh tế đảo*” [4]. Trong khi đó, theo nghĩa rộng, kinh tế biển bao gồm toàn bộ các hoạt động kinh tế diễn ra trên biển và “*các hoạt động kinh tế trực tiếp liên quan đến khai thác biển đảo tuy không phải diễn ra trên biển nhưng những hoạt động kinh tế này là nhờ vào yếu tố biển hoặc trực tiếp phục vụ các hoạt động kinh tế biển ở dải đất liền ven biển, bao gồm: 1. Đóng và sửa chữa tàu biển (hoạt động này cũng được xếp chung vào lĩnh vực kinh tế hàng hải); 2. Công nghiệp khai thác khoáng sản biển và chế biến dầu khí; 3. Công nghiệp chế biến thủy, hải sản; 4. Cung cấp dịch vụ biển; 5. Thông tin liên lạc (biển); 6. Nghiên cứu khoa học -*

công nghệ biển, đào tạo nhân lực phục vụ phát triển kinh tế biển, điều tra cơ bản về tài nguyên - môi trường biển” [4].

Trong công trình nghiên cứu này, chúng tôi quy ước khái niệm kinh tế biển đảo hiểu theo nghĩa rộng, là lĩnh vực kinh tế biển bao gồm cả các hoạt động kinh tế diễn ra trên biển và các hoạt động kinh tế trực tiếp liên quan đến khai thác biển ở dải đất liền ven biển.

2.2. Tiềm năng phát triển kinh tế biển kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ

Duyên hải Nam Trung Bộ có đường bờ biển dài và diện tích lãnh hải rộng. Tất cả 8 tỉnh, thành phố từ Đà Nẵng đến Bình Thuận đều có bờ biển (cả nước chỉ có 28 tỉnh, thành phố có bờ biển).

2.2.1. Vị trí

Biển Duyên hải Nam Trung Bộ thuộc Biển Đông, nằm trên tuyến đường chiến lược giao thông quốc tế đi qua. Bên cạnh đó khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ có nhiều cảng biển như Tiên Sa, Dung Quất, Quy Nhơn, Cam Ranh... Đây là một thuận lợi rất lớn để các tỉnh, thành phố Nam Trung Bộ phát triển mạnh ngành hàng hải.

Ngoài ra, khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ có ý nghĩa chiến lược về giao lưu kinh tế dọc theo trục Bắc - Nam và hành lang kinh tế Đông - Tây. Rõ ràng, biển đảo với vai trò là chiếc “cầu nối” quan trọng trong quá trình giao lưu, hội nhập và hợp tác giữa khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ nói riêng và Việt Nam nói chung với các nước trên thế giới, đặc biệt là với các nước trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

2.2.2. Tài nguyên sinh vật

Khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ rất đa dạng và phong phú về tài nguyên sinh vật biển. Trong đó, các loài thực vật có giá trị về kinh tế phải kể đến rong biển và các loại tảo. Các loài động vật ở vùng biển Duyên hải Nam Trung Bộ cũng rất phong phú, đa dạng và có giá trị về kinh tế, nhất là nguồn lợi về cá, tôm, mực.

2.2.3. Tiềm năng về vận tải biển và dịch vụ cảng biển

Khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ có rất nhiều vũng vịnh có thể xây dựng các cảng biển, nhất là các cảng nước sâu: Đà Nẵng, Dung Quất, Quy Nhơn, Nha Trang... Hệ thống cảng biển này có vai trò cực kỳ quan trọng trong phát triển vận tải biển.

Bên cạnh đó, hiện nay khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ có nhiều nhà máy đóng tàu tầm cỡ ở Quảng Ngãi, Khánh Hòa... Đây là cơ sở để khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ phát triển nghề đóng và sửa chữa tàu theo hướng hiện đại trong tương lai.

2.2.4. Tiềm năng về tài nguyên khoáng sản

Dọc dải bờ biển khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ có nhiều sa khoáng kim loại, nhất là các sa khoáng ilmenit tập trung các vùng biển Bình Định, Phú Yên, Ninh Thuận. Các khoáng vật đi kèm ilmenit là zircon, monaxit có giá trị kinh tế cao. Ngoài ilmenit, dọc bờ biển khu vực

Duyên hải Nam Trung Bộ còn có nhiều mỏ cát thủy tinh với chất lượng tốt, là nguyên liệu cho sản xuất thủy tinh, tập trung ở Đà Nẵng, Bình Định, Khánh Hòa, Bình Thuận.

Về dầu khí, trên lãnh hải khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ phân bố 3/7 bồn trũng chứa dầu khí có mặt trên thềm lục địa của nước ta: Phú Khánh, Hoàng Sa, Trường Sa. Trong đó, bồn Trường Sa và Hoàng Sa theo các nhà nghiên cứu dự đoán có trữ lượng dầu khoảng 6 tỷ thùng.

2.2.5. Tiềm năng về du lịch

Khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ có tiềm năng rất lớn để phát triển du lịch biển đảo. Cụ thể, dọc bờ biển của khu vực có nhiều vũng vịnh và bãi tắm đẹp: Mỹ Khê, Xuân Thiều, Cửa Đại, Sa Huỳnh, Quy Nhơn, Hoàng Hậu, Tuy Hòa, bãi Nha Trang, Ninh Chữ, Cà Ná, Bình Tiên, Mũi Né, Mũi Kê...; có nhiều đảo, bán đảo đẹp nguyên sơ như: bán đảo Sơn Trà (Đà Nẵng), đảo Cù Lao Chàm (Quảng Nam), đảo Lý Sơn (Quảng Ngãi), đảo Hòn Tre (Nha Trang), đảo Phú Quý (Bình Thuận)...

2.2.6. Một số tiềm năng lợi thế khác

Khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ có rất nhiều vũng vịnh có vai trò quan trọng trong phát triển ngành nuôi trồng hải sản. Trong đó hai tỉnh Phú Yên và Khánh Hòa có diện tích lớn nhất với 57.000ha, Quảng Nam: 20.000ha, Bình Định: 4.183ha.

3. THỰC TRẠNG THÔNG TIN

Hiện nay, nước ta có bốn loại hình báo chí: báo in, báo phát thanh, báo truyền hình, báo mạng. Trong đó, báo in là loại hình báo chí ra đời sớm nhất và có nhiều cách gọi khác: báo giấy, báo viết.

Theo Luật Báo chí Việt Nam năm 1999, báo in gồm: báo, tạp chí, bản tin thời sự, bản tin thông tấn.

Còn theo tác giả Dương Xuân Sơn: “*Báo in là ấn phẩm định kỳ chuyển tải nội dung thông tin mang tính thời sự và được phát hành rộng rãi trong xã hội thông qua các công cụ như máy in, mực in và giấy in*” [5].

Trong đề tài này, chúng tôi nghiên cứu chủ yếu là báo, gồm các tờ báo Trung ương: *Nhân dân, Thanh niên*; báo địa phương: *Tuổi Trẻ, Đà Nẵng, Khánh Hòa*.

3.1. Nội dung thông tin

Trước hết, các tờ báo thông tin về kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ đầy đủ các ngành nhưng có trọng tâm, trọng điểm. Cụ thể, các tờ báo in tập trung thông tin các ngành nuôi trồng - đánh bắt - chế biến hải sản (chiếm 39,8% lượng tin, bài), du lịch biển đảo (chiếm 28,1% lượng tin, bài), cứu hộ cứu nạn (chiếm 10,5% lượng tin, bài) và kinh tế đảo (8% lượng tin, bài). Trong khi đó, các ngành kinh tế biển khác như kinh tế hàng hải, thông tin liên

lạc biển, làm muối có số lượng bài thấp nhất. Tổng số lượng tin, bài của ba ngành này chỉ chiếm 5,5%.

Bảng 1. Số liệu thống kê tác phẩm viết về đề tài kinh tế biển đảo khu vực

Duyên hải Nam Trung Bộ trên 5 tờ báo từ 6/2013 đến 3/2015.

Nội dung	%
Nuôi trồng - đánh bắt - chế biến hải sản	39.8
Du lịch biển đảo	28.1
Kinh tế đảo	8
Cứu hộ cứu nạn	10.5
Kinh tế hàng hải	3.3
Nghiên cứu khoa học - công nghệ biển	2.2
Thông tin liên lạc biển	1.2
Làm muối	1
Khai thác khoáng sản biển	2.3
Đào tạo nhân lực phục vụ phát triển kinh tế biển	1.6
Khai thác - chế biến dầu khí và các khu công nghiệp ven biển	2
Tổng	100

Nguồn: Thống kê của tác giả năm 2015

Các tờ báo tuyên truyền sâu, rộng, đúng đối tượng về những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với kinh tế biển đảo Duyên hải Nam Trung Bộ. Trong đó, Báo *Nhân dân* và các tờ báo địa phương của khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ thực sự đã trở thành công cụ đắc lực để thông tin, tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước vào thực tiễn cuộc sống. Thông tin về chính sách có 2 hình thức: đăng tải nguyên văn các chính sách về kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ của Đảng và Nhà nước; thông qua các vấn đề, các sự kiện các tác giả bài báo dẫn dắt, giải thích các chính sách với từng trường hợp và đối tượng cụ thể. Trong hai hình thức trên thì hình thức thứ hai được áp dụng phổ biến nhất.

Thông tin chỉ dẫn về phát triển kinh tế biển đảo Duyên hải Nam Trung Bộ trên các tờ báo phong phú và đa dạng. Trong đó, các thông tin chỉ dẫn về nuôi trồng, du lịch biển đảo, đánh bắt là được các báo đề cập nhiều. Tuy nhiên, thông tin chỉ dẫn về phát triển kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ chỉ tập trung nhiều nhất ở hai tờ Báo *Thanh niên* và Báo *Tuổi trẻ*; chiếm lượng thông tin chỉ dẫn khá lớn có Báo *Đà Nẵng*, Báo *Khánh Hòa*; ít nhất là tờ *Nhân dân*.

Các tờ báo phát hiện nhiều mô hình tổ chức sản xuất hiệu quả, từ đó phản ánh lên mặt báo để các nơi khác học tập, nhân rộng. Qua khảo sát, nhiều mô hình hoạt động sản xuất hiệu quả trong lĩnh vực kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ được báo in phản ánh nhiều: mô hình tổ, đội tàu thuyền, hợp tác xã đánh bắt hải sản; mô hình nuôi trồng; mô hình kinh tế đảo; hình thức du lịch; các phương pháp, cách thức điều hành sản xuất có hiệu quả của các đơn vị doanh nghiệp, xí nghiệp...

Thực trạng phát triển kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ được báo in phản ánh đầy đủ, chân thực và sinh động. Các tờ báo đã phân tích những thuận lợi, khó khăn phát triển kinh tế biển đảo của vùng nói chung và các tỉnh, thành phố nói riêng. Đi vào cụ thể các tờ báo đã phản ánh chân thực tình hình, thực trạng phát triển của từng ngành, với ba mảng chính là những thành tựu đạt được; những khó khăn, thách thức và những bất cập, tồn tại. Đây thực sự là nguồn thông tin quan trọng và là cơ sở để người quản lý đưa ra các chính sách phát triển lâu dài cũng như các biện pháp, giải pháp để giải quyết các vấn đề tồn tại trước mắt một cách kịp thời. Theo nhà báo Nguyễn Thế Thịnh - Trưởng Ban đại diện Báo *Thanh niên* tại khu vực miền Trung thì nhiều địa phương đánh giá các bài viết trên báo còn hơn các cuộc hội thảo tốn thời gian mà kết quả không như ý muốn.

Bên cạnh phản ánh những thành tựu, tác giả các bài báo còn phát hiện và phản ánh những bất cập trong phát triển kinh tế biển đảo Duyên hải Nam Trung Bộ để rút kinh nghiệm. Những bất cập thường được báo in phản ánh là độ chênh giữa chính sách và thực tiễn hoạt động sản xuất, nhất là những bất cập trong chính sách phát triển đánh bắt hải sản. Tác giả các bài báo chỉ rõ, tuy có nhiều chính sách phát triển đánh bắt hải sản của Đảng và Nhà nước nhưng không thiết thực, xa rời thực tế nên rất khó triển khai trong thực tế và thậm chí không thể áp dụng. Thứ hai là những chính sách sai lầm của các chính quyền địa phương khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ dẫn đến những hậu quả lớn như Khánh Hòa cho phép các doanh nghiệp lấn biển, lấp vịnh Nha Trang. Thứ ba là các bất cập trong hoạt động sản xuất như không hiệu quả, gây ô nhiễm môi trường...

Các tờ như Báo *Thanh niên*, Báo *Tuổi trẻ* thường có tính phản biện rất cao, trong khi các tờ Báo *Nhân dân*, Báo *Đà Nẵng*, Báo *Khánh Hòa* tính phản biện thấp. Tính phản biện ở đây không dừng lại việc chỉ ra cái hay mà còn “đánh” vào những tiêu cực trong phát triển kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ. Điều này các tờ báo Đảng chưa làm được. Đơn cử như: sự kiện là tỉnh Khánh Hòa cho doanh nghiệp lấn biển, lấp vịnh Nha Trang để xây dựng các dự án thì các tờ báo Đảng hạn chế đưa tin, trừ Báo *Thanh niên* và Báo *Tuổi trẻ*.

Như vậy, xét tổng thể thì nội dung thông tin về kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ trên báo in có những thành công và hạn chế. Tuy nhiên, nhìn chung chất lượng nội dung thông tin được công chúng đánh giá khá cao. Theo số liệu điều tra của tác giả năm 2015 (số lượng phiếu: 300; địa điểm: Đà Nẵng; đối tượng: cán bộ, công chức, người lao động...) thì có 38% công chúng đánh giá các tin, bài về kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ trên báo in có nội dung hay, 7% đánh giá rất hay; về tính thời sự của thông tin có 34,3% công chúng đánh giá kịp thời, 10,3% đánh giá rất kịp thời...

3.2. Hình thức thông tin

Xét ở góc độ hình thức, các tờ báo từ trung ương đến địa phương sử dụng rất nhiều thể loại. Ngoài các thể loại báo chí phổ biến như tin, bài phản ánh, phóng sự, phỏng vấn, bình luận thì còn có một số thể loại mang tính chất nghiên cứu sâu của chuyên gia, hoặc là của người trực tiếp quản lý chính lĩnh vực đó như bài chuyên luận. Trong đó, có một số thể loại được báo chí

sử dụng nhiều: tin (chiếm 44,5%), bài phản ánh (chiếm 32,7%), phóng sự (15,5%).

Bảng 2. Các thể loại được 5 tờ báo sử dụng để thông tin về kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ từ 6/2013 - 3/2015.

Stt	Thể loại	%
1	Tin	44.5
2	Bài phản ánh	32.7
3	Phóng sự	15.5
4	Bình luận	2.4
7	Phỏng vấn	2.2
8	Ký sự	1.3
9	Các thể loại khác	1.3
Tổng		100

Nguồn: Thống kê của tác giả năm 2015

Ở góc độ hình ảnh, các tờ báo rất chú trọng việc sử dụng ảnh, mặc dù nó chiếm diện tích lớn trên mặt báo. Trong đó du lịch biển, đánh bắt và nuôi trồng hải sản, kinh tế hàng hải và kinh tế đảo là những ngành được tác giả sử dụng nhiều hình ảnh nhất khi thông tin. Các hình ảnh thông tin về các ngành này không những mang tính thẩm mỹ cao, chuyển tải nhiều thông tin, mà còn mang hơi thở cuộc sống. Trong khi đó, những tin, bài thuộc các lĩnh vực kinh tế biển đảo khác như khai thác và chế biến dầu khí, khai thác khoáng sản biển, thông tin liên lạc biển thì số lượng hình ảnh nghèo nàn và chủ yếu là mang tính minh họa, ít thông tin.

Ở góc độ ngôn ngữ, báo in chuyển tải thông tin dựa trên có hai yếu tố: chính văn là văn tự (chữ viết); thứ văn là hình ảnh, đồ thị, biểu đồ... Thực trạng cho thấy, tác giả các bài báo rất ít sử dụng các yếu tố ngôn ngữ thứ văn như đồ thị, biểu đồ để chuyển tải thông tin kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ. Trong khi đó, việc sử dụng nhiều thể loại thuộc cả 3 nhóm thể loại báo chí nên yếu tố ngôn ngữ chính văn được sử dụng rất đa dạng, phong phú: tin thì ngôn ngữ luôn rõ ràng, cụ thể, dễ hiểu, ngắn gọn, súc tích; bình luận thể hiện việc lập luận chắc chắn, logic; phóng sự, ký sự ngôn ngữ linh hoạt, giàu hình ảnh và mang đậm cái tôi - tác giả. Đặc biệt ngoài ngôn ngữ mang tính chất đại chúng, tác giả các bài báo còn sử dụng ngôn ngữ mang tính chuyên biệt: đời bờ, logistic, vùng lộng... khi thông tin về kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ.

Dưới góc độ trình bày bài báo thì các tác phẩm báo chí thông tin về phát triển kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ còn quá chú trọng sử dụng yếu tố chính văn, trong khi yếu tố thứ văn: biểu đồ, đồ thị còn chưa được sử dụng nhiều. Điều này dẫn đến “cửa” thông tin trên bài báo không nhiều, mất thời gian của công chúng khi tiếp nhận. Cụ thể, các bài báo trên báo *Tuổi trẻ* và *Thanh niên* thường nhiều nhất khoảng 7 - 8 cửa thông tin: tit chính, sapo, tit phụ, chính văn, ảnh, box; các báo *Đà Nẵng*, *Khánh Hòa* và *Nhân dân* nhiều nhất thường khoảng 6 - 7 cửa thông tin.

Trong thời gian khảo sát, chưa có mục, chuyên mục, chuyên trang trên báo in dành riêng cho lĩnh vực kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ. Thông tin phát triển kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ được đăng tải trên nhiều mục và chuyên mục chung của các tờ báo. Các mục và chuyên mục này đăng tải tất cả các vấn đề, chứ không chỉ có thông tin kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ. Ví dụ, thông tin kinh tế biển đảo Khánh Hòa chuyển tải qua các mục và chuyên mục chung trên Báo *Khánh Hòa*: công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản, kinh tế, nông nghiệp - nông thôn...; trên Báo *Thanh niên*: kinh tế, lễ hành, tin tức sự kiện, nhịp cầu doanh nghiệp... Ở cấp độ các ngành của kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ, có một số chuyên mục đề cập trực tiếp các lĩnh vực nhỏ trong các ngành đó, như Báo *Đà Nẵng* có chuyên mục *Chuyện của ngư dân*, Báo *Tuổi trẻ* có chuyên mục *Góp đá xây Trường Sa*. Tuy nhiên, chuyên mục *Góp đá xây Trường Sa* thông tin rất ít tình hình kinh tế đảo Trường Sa mà chủ yếu là thông tin về quyên góp, ủng hộ.

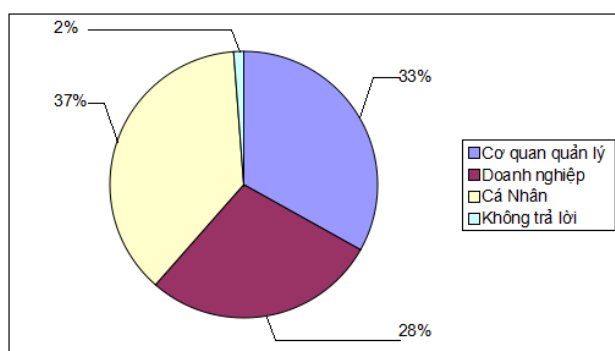
Tóm lại, cũng như nội dung, hình thức thông tin kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ trên báo in bên cạnh những ưu điểm vẫn tồn tại những hạn chế.

4. GIẢI PHÁP THÔNG TIN

4.1. Đối với tòa soạn - cơ quan báo in

Trước hết, cần tăng cường vai trò của các tờ báo địa phương trong việc thông tin về kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ. Các tờ báo địa phương có lợi thế hơn rất nhiều so với báo trung ương: phạm vi thông tin hẹp, nhân lực tập trung nên có điều kiện để phản ánh chuyên sâu và đầy đủ các vấn đề kinh tế biển đảo của địa phương mình. Tuy nhiên, theo nhà báo Nguyễn Thế Thịnh - Trưởng ban Đại diện Báo *Thanh niên* tại miền Trung: hầu hết các tờ báo địa phương chỉ đăng tải các bài nói về chủ trương chung chung và bài tổng kết (viết cái họ thích) chứ chưa bắt mạch được đời sống thực tế (cái ngư dân muốn). Vì vậy, nhà báo Nguyễn Thế Thịnh cho rằng, báo Trung ương hay địa phương thì cũng viết cái mà ngư dân cần chứ đừng viết cái mình thích.

Qua kết quả điều tra, công chúng cho rằng thông tin phát triển kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ trên báo in chủ yếu giúp ích cho cơ quan quản lý (33%) và cá nhân (37%). Nếu xét ở góc độ tuyên truyền thì những con số này rất lý tưởng, nhưng ở góc độ kinh tế, thiết nghĩ chúng ta cần chú trọng đưa những thông tin cần thiết đối với doanh nghiệp nhiều hơn.



Biểu đồ 1. Đánh giá của công chúng về lợi ích của thông tin kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ trên báo in

Nguồn: Điều tra của tác giả năm 2015.

Thứ hai, các cơ quan báo in cần bám sát chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước cũng như thực tiễn đời sống để thông tin, tuyên truyền; phản ánh nhiều hơn nữa những mặt tốt cũng như mặt tồn tại trong phát triển kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ. Cụ thể, các cơ quan báo in cần bám sát vào chiến lược biển của Việt Nam; các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển bền vững kinh tế biển đảo; về đời sống thực tiễn liên quan đến kinh tế biển đảo – về đời sống ngư dân, ngư nghiệp, ngư trường... để tuyên truyền có chiều sâu, đúng hướng, đúng lộ trình phát triển kinh tế biển quốc gia; luôn luôn tìm tòi, phát hiện để phản ánh những mô hình, những cách làm tốt, thông tin hấp dẫn nhằm tạo nên ảnh hưởng xã hội rộng lớn; phát hiện những biểu hiện tiêu cực, những vấn đề nổi cộm phát sinh, dùng thông tin chuẩn xác để tham mưu cho Đảng và Nhà nước trong việc điều chỉnh chính sách, đề ra chủ trương mới và kịp thời tháo gỡ khó khăn, xử lý những vướng mắc...v.v.

Thứ ba, tùy vào đặc điểm của từng tờ báo để xem xét việc nên hay không xây dựng mục, chuyên mục hoặc chuyên trang về kinh tế biển đảo của địa phương hoặc của cả vùng Duyên hải Nam Trung Bộ.

4.2. Đối với phóng viên

Trước hết, phóng viên cần nắm vững kiến thức về kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ. Để hoạt động tốt trong việc thông tin về phát triển kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ, cái quan trọng đầu tiên là phóng viên phải nắm rõ, hiểu biết về kinh tế biển đảo nói chung và kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ nói riêng. Chỉ khi nắm nội dung kinh tế biển đảo, cũng như nắm rõ đặc điểm về tự nhiên, tiềm năng của biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ thì phóng viên mới dễ dàng trong việc tìm ra các vấn đề.

Thứ hai, phóng viên cần nắm vững chủ trương, chính sách phát triển kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ của Đảng và Nhà nước. Việc nắm vững chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước giúp phóng viên phản ánh, thông tin theo đúng chủ trương, cũng như giúp phóng viên có đủ bản lĩnh để thẩm định các sự kiện diễn ra trong lĩnh vực kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ. Nhất là hiện nay, vấn đề biển đảo, kinh tế biển đảo

không đơn thuần như nghĩa đen vốn có nữa mà đằng sau là vấn đề an ninh quốc - phòng của đất nước.

Thứ ba, phóng viên cần lập kế hoạch thông tin về kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ. Công việc này phóng viên thường áp dụng đối với những sự kiện, vấn đề quan trọng. Theo đó, không chỉ đưa một tin hay một bài về sự kiện mà phóng viên lập kế hoạch đưa nhiều thông tin xoay quay vấn đề, sự kiện đó. Điều này sẽ làm cho sự kiện, vấn đề về kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ có tầm ảnh hưởng lớn hơn, gây ấn tượng cũng như sự quan tâm nhiều hơn của công luận.

Ngoài ra, để hoạt động tốt trong việc thông tin tuyên truyền về kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ còn có một số kinh nghiệm sau:

- Viết về kinh tế không có những con số chứng minh thì bài viết không sống được. Vì vậy, việc dành rất nhiều thời gian cho việc thu thập tài liệu là quan trọng. Những vấn đề chưa biết hãy nhờ các chuyên gia kinh tế...

- Do đặc thù biển đảo, phóng viên bị giới hạn về khoảng cách địa lý khi muốn tiếp cận hiện trường, ví dụ như tai nạn tàu thuyền, tàu Trung Quốc tấn công ngư dân nước ta, tranh chấp ngư trường, nên phóng viên cần xác minh nguồn thông tin kỹ càng trước khi đưa tin, bài, nhất là ý kiến chính thức của cơ quan chức năng, đơn vị quản lý.

5. KẾT LUẬN

Duyên hải Nam Trung Bộ là vùng có tiềm năng phát triển kinh tế biển đảo; có hai quần đảo Hoàng Sa (đã bị Trung Quốc chiếm đóng trái phép năm 1974) và Trường Sa đang bị một số nước, lãnh thổ tranh chấp, xâm lấn trái phép nên việc phát triển kinh tế biển đảo ở khu vực này có nhiều ý nghĩa. Báo chí với tư cách là cơ quan ngôn luận của Đảng và Nhà nước; là diễn đàn của nhân dân cần xác định rõ vị trí, vai trò, nhiệm vụ trong việc thông tin, tuyên truyền về kinh tế biển đảo nói chung và kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ nói riêng.

Trong khuôn khổ bài nghiên cứu, chúng tôi đã làm rõ khái niệm kinh tế biển đảo, tiềm năng phát triển, thực trạng thông tin cũng như đề xuất các giải pháp phát huy việc thông tin, tuyên truyền về kinh tế biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ trên báo in. Hi vọng những nghiên cứu tiếp tục trong lĩnh vực này sẽ góp phần cho việc thông tin, tuyên truyền về phát triển kinh tế biển đảo nói chung và biển đảo khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ nói riêng đạt hiệu quả hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Hồ Dũng (2015). *Báo chí với phát triển kinh tế biển đảo miền Trung*, Luận văn Thạc sĩ, Khoa Báo chí – Truyền thông, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân Văn Hà Nội.
- [2]. Nhiều tác giả (2012). *Khai thác tiềm năng biển, đảo vì sự phát triển bền vững của Quảng Ngãi và miền Trung*, NXB Từ điển Bách khoa, Hà Nội.
- [3]. PGS. TS Vũ Văn Phái (2008). Biển và phát triển kinh tế biển Việt Nam: Quá khứ, hiện tại và tương lai, Kỷ yếu *Hội thảo quốc tế Việt Nam học* lần thứ ba - Tiểu ban kinh tế Việt Nam, tr.179 - 181.
- [4]. PGS.TS Hồ Tấn Sáng (2010). *Khai thác tiềm năng kinh tế biển đảo ở các tỉnh duyên hải miền Trung - thực trạng và giải pháp*, Học viện chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh.
- [5]. Dương Xuân Sơn (2014). *Các loại hình báo chí truyền thông*, NXB Thông tin và Truyền thông, Hà Nội.
- [6]. Phan Thị Yến Tuyết (2013). Kinh tế - văn hóa - xã hội ở vùng biển Nam Bộ và vấn đề phát triển bền vững, *Tạp chí phát triển KH&CN*, tập 16, số X3, tr.119.

**REALITY AND SOLUTIONS OF INFORMATION ON THE SEA – ISLAND ECONOMY
IN THE SOUTH CENTRAL COAST REGION OF VIETNAM IN NEWSPAPER****Ho Dung***Department of Journalism and Communications, Hue University College of Sciences**Email: hodung122.bc@gmail.com***ABSTRACT**

Economic development in the South Central Coast region of Vietnam is an issue concerned by the Party and the National State, especially in the situation of disputes in the East Sea at present. This area has an important strategic location in security - defense and has a huge potential for the economic development of sea - island regions. To develop the economy of the sea - island regions oriented by the Party and the National State, the role of the journalism in general and newspaper in particular in the policy propaganda; the detection, the support, the encouragement of the efficiently productive models; the reflection of the wrong and the negative as well as the proposals of reasonable development solutions is indispensable. Therefore, on the basis of statistical surveys, we clarify the reality and propose the solutions to further develop the role of newspaper in information and propaganda to the sea – island economy of the South Central Coast region of Vietnam.

Keywords: newspaper, sea – island economy, South Central Coast of Vietnam.

